

Nội dung bài viết

1. [Tiết 1, 2 - Đánh giá luyện tập và tổng hợp](#)
2. [Tiết 3, 4 - Đánh giá luyện tập và tổng hợp](#)
3. [Tiết 5, 6 - Đánh giá luyện tập và tổng hợp](#)
4. [Tiết 7, 8 - Đánh giá luyện tập và tổng hợp](#)

Mời các em học sinh và quý thầy cô tham khảo **hướng dẫn giải Đánh giá luyện tập và tổng hợp trang 72, 73, 74, 75, 76 Tiếng Việt lớp 2 Tập 1 sách Cánh Diều** được đội ngũ chuyên gia biên soạn đầy đủ và ngắn gọn dưới đây.

**Tiết 1, 2 - Đánh giá luyện tập và tổng hợp**

**Câu hỏi SGK Tiếng Việt lớp 2 Tập 1 trang 73:**

Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng: Mỗi học sinh đọc một đoạn văn, đoạn thơ khoảng 50 tiếng hoặc đọc thuộc lòng một đoạn thơ (bài thơ) đã học.

**Trả lời:**

1. Các tác phẩm văn	2. Các tác phẩm thơ
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm việc thật là vui</li> <li>- Mỗi người một việc</li> <li>- Một ngày hoài phí</li> <li>- Mít làm thơ</li> <li>- Phần thưởng</li> <li>- Trường em</li> <li>- Chậu hoa</li> <li>- Một tiết học vui</li> <li>- Bức tranh bàn tay</li> <li>- Những cây sen đá</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngày hôm qua đâu rồi?</li> <li>- Chơi bán hàng</li> <li>- Giờ ra chơi</li> <li>- Cái trống trường em</li> <li>- Sân trường em</li> <li>- Cô giáo lớp em</li> </ul>
<p>→ Học sinh đọc lại các bài đọc này:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 1: Chia thành từng đoạn nhỏ để dễ đọc.</li> </ul>	<p>→ Học sinh đọc lại từng bài thơ. Mỗi bài thơ chọn ra 1 hoặc 2 khổ thơ mình thích nhất để học thuộc.</p>

- Bước 2: Đọc trước những từ khó đọc, khó phát âm và dễ lẫn lộn.
- Bước 3: Đọc từng câu văn một, ngắt nghỉ đúng chỗ cần thiết.
- Bước 4: Đọc liền mạch cả đoạn văn.

### ***Tiết 3, 4 - Đánh giá luyện tập và tổng hợp***

#### **A. Đánh giá kỹ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng**

#### **B. Đọc và làm bài tập**

#### **Bài đọc: Việc tốt**



Hùng trông em, chỉ mong bé khóc để đỡ. Nhưng bé cứ cười toe toét.

Lúc từ nhà bác Cảnh về, thấy một bà cụ đang tìm số nhà, Hùng ân cần chỉ giúp. Bà cứ khen Hùng mãi.

Về nhà, Hùng lấy nước uống, rồi rửa ấm chén.

2. Sáng thứ Hai, các bạn báo cáo cô giáo những việc tốt đã làm. Hùng cũng kể việc mình đã làm. Kể xong, em nói:

– Em xin lỗi cô, em chưa làm được việc tốt nào ạ.

3. Cô giáo cười:

– Em đã làm được ba việc tốt rồi. Em rất đáng khen!

Theo PHONG THU

**Nội dung:** Cần làm nhiều việc tốt. Đó những việc làm bình thường trong cuộc sống, những việc làm có ích cho mình, cho mọi người mà bạn nhỏ nào cũng có thể làm được.

**Cách đọc:** Đọc giọng chậm rãi, nhẹ nhàng.

**Câu hỏi và bài tập:**

**Câu 1 SGK Tiếng Việt lớp 2 Tập 1 trang 73:**

Chủ nhật Hùng đã làm những việc gì?

**Trả lời:**

Hùng trông em bé giúp bác Cảnh, giúp bà cụ tìm số nhà, rửa ấm chén.

**Câu 2 SGK Tiếng Việt lớp 2 Tập 1 trang 73:**

Vì sao Hùng nghĩ đó chưa phải là những việc tốt? Chọn ý đúng:

- a. Vì đó là những việc chị Hà đã làm
- b. Vì đó không phải những việc khó
- c. Vì Hùng làm chưa xong việc

**Trả lời:**

Ý b đúng.

**Câu 3 SGK Tiếng Việt lớp 2 Tập 1 trang 73:**

Em thích việc tốt nào của bạn Hùng? Vì sao?

**Trả lời:**

Thích việc tốt “Trông em bé” của Hùng vì Hùng trông em rất giỏi nên em bé luôn cười.

**Câu 4 SGK Tiếng Việt lớp 2 Tập 1 trang 73:**

Chọn dấu câu (dấu chấm hoặc dấu chấm hỏi) phù hợp với ô trống:

- a. Chị Hà ơi, sao chị quét nhà sớm thế
- b. Bà ơi, bà tìm nhà ai ạ
- c. Cháu là một cậu bé ngoan ( ) Bà cảm ơn cháu nhé!

**Trả lời:**

- a. Chị Hà ơi, sao chị quét nhà sớm thế?
- b. Bà ơi, bà tìm nhà ai ạ?
- c. Cháu là một cậu bé ngoan. Bà cảm ơn cháu nhé!

**Câu 5 SGK Tiếng Việt lớp 2 Tập 1 trang 73:**

Nếu là Hùng em sẽ đáp lại như thế nào

- a. Khi bác Cảnh nói: " Hùng sang trông em giúp bác một lúc nhé! "?
- b. Khi bác Cảnh cảm ơn Hùng đã trông giúp em bé?
- c. Khi bà cụ nói: " Bà cảm ơn cháu nhé "

**Trả lời:**

- a. Khi bác Cảnh nói: " Hùng sang trông em giúp bác một lúc nhé! "? Hùng đáp lễ phép: “Vâng, bác để cháu trông em cho ạ./ Vâng ạ, bác yên tâm./ Dạ, vâng ạ, cháu sẽ sang ngay đây ạ.”

b. Khi bác Cảnh cảm ơn Hùng đã trông giúp em bé? Hùng đáp: “Không có gì bác ạ. Cháu cũng rất thích chơi với em bé mà./ Em bé ngoan lắm bác ạ. Cháu chơi với em bé rất vui./ Cháu cũng đang rỗi mà bác.”

c. Khi bà cụ nói: " Bà cảm ơn cháu nhé", Hùng đáp lễ phép: “Thưa bà, không có gì ạ./ Bà ơi, có gì đâu ạ./ Cháu rất vui khi giúp được bà ạ.”

### **Câu 6 SGK Tiếng Việt lớp 2 Tập 1 trang 73:**

Xếp các tên riêng sau theo đúng thứ tự bảng chữ cái:

Hùng, Cảnh, Hà, Lê, Thanh, Phong, Yến, Ánh, Mai

**Trả lời:**

Ánh – Cảnh – Hà – Hùng – Lê – Mai – Phong – Thanh – Yến.

### **Tiết 5, 6 - Đánh giá luyện tập và tổng hợp**

**A. Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng.**

**B. Luyện tập**

### **Câu 1 SGK Tiếng Việt lớp 2 Tập 1 trang 74:**

Nghe và kể lại mẩu chuyện sau: Đôi bạn

**1. Nghe và kể lại mẩu chuyện sau:**



**Đôi bạn**  
NGUYỄN KIÊN

**Gợi ý**

- Búp bê làm những việc gì?
- Nghe thấy tiếng hát, búp bê hỏi gì?
- Để mèn trả lời búp bê thế nào?
- Búp bê nói gì với để mèn?

**Trả lời:**

1. Búp bê làm việc suốt ngày, hết quét nhà lại rửa bát, nấu cơm.

2. Lúc ng ỡ nghỉ, búp bê bỗng nghe có tiếng hát rất hay. Búp bê bèn hỏi:

- Ai hát đấy?

3. Có tiếng trả lời:

- Tôi hát đây. Tôi là dế mèn. Thấy bạn vất vả quá, tôi hát để tặng bạn đấy.

4. Búp bê nói:

- Cảm ơn bạn. Tiếng hát của bạn làm tôi quên hết mệt mỏi.

### **Câu 2 SGK Tiếng Việt lớp 2 Tập 1 trang 74:**

Hãy viết 2 câu về búp bê và dế mèn: Dế mèn thấy búp bê chăm chỉ như thế nào? Dế mèn đã làm gì để giúp búp bê đỡ mệt?

**Trả lời:**

Dế mèn rất yêu quý búp bê. Thấy búp bê làm việc vất vả, dế mèn hát tặng bạn./ Thấy búp bê làm việc chăm chỉ suốt ngày, hết quét nhà lại rửa bát, nấu cơm, dế mèn rất thương búp bê. Dế mèn cất tiếng hát để tặng búp bê, giúp bạn đỡ mệt...

### ***Tiết 7, 8 - Đánh giá luyện tập và tổng hợp***

**A. Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng.**

**B. Đọc và làm bài tập**

**Bài đọc: Bạn của nai nhỏ**

## Bạn của nai nhỏ

1. Nai nhỏ xin phép đi chơi xa cùng bạn. Nai cha nói:
  - Cha muốn biết bạn con thế nào.
2. - Có lần, chúng con gặp một hòn đá to chặn lối. Bạn con chỉ hích vai, hòn đá đã lăn sang một bên.  
Nai cha hài lòng:
  - Bạn con thật khoẻ. Nhưng cha chưa yên tâm.
3. - Lần khác, chúng con đang đi dạo thì thấy lão hổ hung dữ rình sau bụi cây. Bạn con nhanh trí kéo con chạy như bay.
  - Bạn con thật nhanh nhẹn. Nhưng cha vẫn lo.
4. - Lần khác nữa, chúng con thấy gã sói hung ác đuổi bắt dê non. Bạn con lao vụt tới, húc sói ngã ngựa.



- Nai cha mừng rỡ nói:
- Bạn con sẵn lòng vì người khác như thế thì cha không phải lo lắng nữa.

Theo sách Văn lớp 3 (Trung tâm Công nghệ giáo dục)

- ☺ - Hích vai: dùng vai đẩy.
- Hung ác: dữ tợn và độc ác.

**Nội dung:** Người bạn tốt, đáng tin cậy là người sẵn lòng giúp đỡ bạn bè, cứu bạn bè khi gặp khó khăn, nguy hiểm.

**Cách đọc:** Đọc trôi chảy, Lời nai nhỏ: hồn nhiên. Lời nai cha: lúc đầu lo lắng, sau vui vẻ, hài lòng.

**Câu 1 SGK Tiếng Việt lớp 2 Tập 1 trang 75:**

Khi nai nhỏ xin phép đi chơi, nai cha muốn biết đi đâu gì?

**Trả lời:**

Nai cha muốn biết bạn của con thế nào.

**Câu 2 SGK Tiếng Việt lớp 2 Tập 1 trang 75:**

Mỗi hành động của nhân vật bạn nói lên điểm tốt nào của bạn ấy?

Ghép đúng:

a) Hích vai, lăn hòn đá to chặn lối.

1) sẵn lòng vì người khác

b) Kéo nai nhỏ chạy, trốn lão hổ.

2) khoẻ mạnh

c) Húc sói, cứu dê non.

3) thông minh, nhanh nhẹn

**Trả lời:**

Ghép đúng: a – 2, b- 3, c -1.

**Câu 3 SGK Tiếng Việt lớp 2 Tập 1 trang 75:**

Điểm tốt nào của nhân vật bạn đã làm nai cha yên tâm, không còn lo lắng?

**Trả lời:**

Nai cha thích nhất điểm tốt c: Sẵn lòng giúp bạn. Vì người sẵn lòng giúp đỡ người khác khi gặp khó khăn, nguy hiểm là người bạn tốt, đáng tin cậy.

**Câu 4 SGK Tiếng Việt lớp 2 Tập 1 trang 75:**

Em thích một người bạn thế nào?

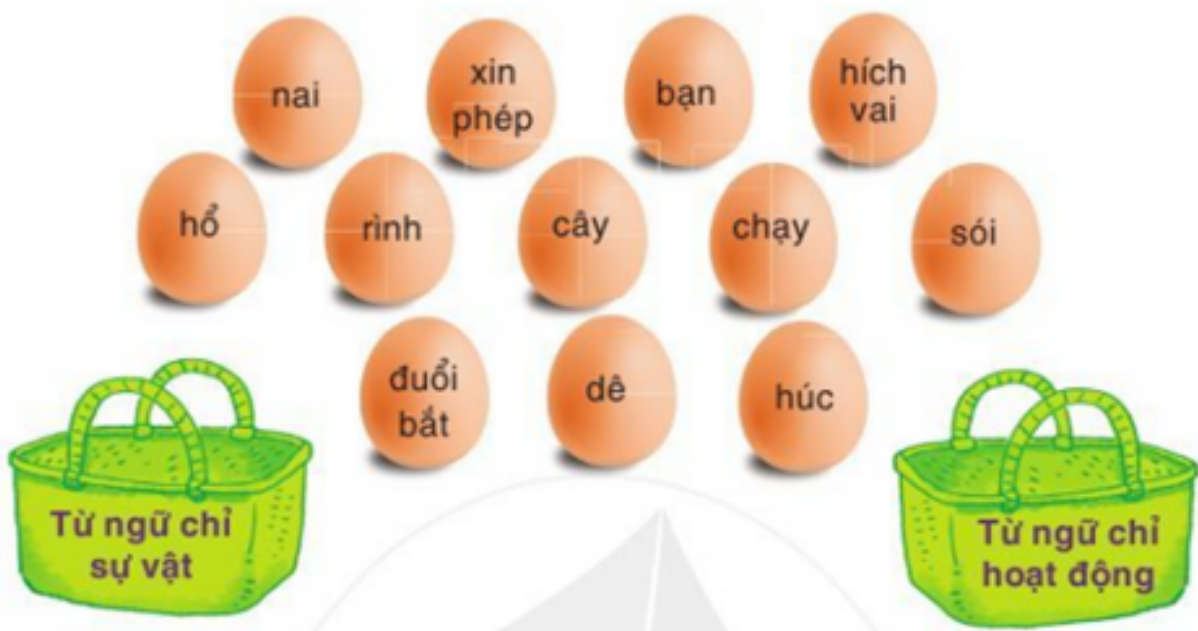
**Trả lời:**

Tôi thích một người bạn ít nói, biết an ủi, chia sẻ khi tôi buồn. / Tôi thích một người bạn hay nói cười, ở bên bạn tôi luôn vui vẻ. / Tôi thích người bạn học giỏi, giúp đỡ tôi làm bài. / Tôi thích một người bạn có thể tin tưởng lúc khó khăn...



**Câu 5 SGK Tiếng Việt lớp 2 Tập 1 trang 76:**

Hãy xếp các từ ngữ dưới đây vào nhóm thích hợp:

**Trả lời:**

+ Giỏ từ ngữ chỉ sự vật: nai, bạn, hồ, cây, sói, dê.

+ Giỏ từ ngữ chỉ hoạt động: xin phép, hích vai, rình, chạy, đuổi bắt, húc.

**Câu 6 SGK Tiếng Việt lớp 2 Tập 1 trang 76:**

Dựa vào các từ ngữ trên, đặt một câu theo mẫu Ai làm gì?

**Trả lời:**

VD: Nai nhỏ xin phép cha đi chơi.

Người bạn tốt, đáng tin cậy là người sẵn lòng giúp đỡ bạn bè, cứu bạn bè khi gặp khó khăn, nguy hiểm.